TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày 21-5-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Anh Luyện**.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nông Thị Thúy**.
2. Bà **Trần Thị Hoài**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Nga** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Bà **Lý Hồng Hạnh**

Ngày 21 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021 đối với:

1. Bị cáo: **Lê Công H** - Sinh ngày 12 tháng 3 năm 1995, tại thị xã Hoài Nh, tỉnh B; Số CMND: 215320926, cấp ngày 03-10-2017, nơi cấp: Công an tỉnh B; Nơi cư trú: Khu phố Giao H, phường Hoài T, thị xã Hoài Nh, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn C - Sinh năm: 1969; Con bà: Nguyễn Thị B - Sinh năm: 1969; Vợ: Nguyễn Thị Thu C - Sinh năm 1995; Con: 02 con, con lớn nhất sinh năm 2018, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02-02-2021 đến ngày 10-02-2021 thì được tại ngoại, áp dụng theo Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số: 18/2021/HSST-QĐ ngày 19-4-2021 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H. Hôm nay có mặt.

2. Bị cáo: **Nguyễn Bá Tr** - Sinh ngày 12 tháng 5 năm 1994, tại thị xã Hoài Nh, tỉnh B; Số CMND: 215319330, cấp ngày 17-12-2018, nơi cấp: Công an tỉnh B; Nơi cư trú: Khu phố An Dưỡng I, phường Hoài T, thị xã Hoài Nh, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Bá L - Sinh năm: 1966; Con bà: Nguyễn Thị L - Sinh năm: 1969; Vợ: Phan Thị K - Sinh năm 1993; Con: 01 con, sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02-02-2021 đến ngày 10-02-2021 thì được tại ngoại, áp dụng theo Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số: 19/2021/HSST-QĐ ngày 19-4-2021 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H. Hôm nay có mặt.

3. Bị cáo: **Huỳnh Văn T** - Sinh ngày 07 tháng 8 năm 1991, tại thị xã Hoài Nh, tỉnh B; Số CMND: 215233575, cấp ngày 21-9-2019, nơi cấp: Công an tỉnh B;Nơi cư trú: Khu phố Giao Hội I, phường Hoài T, thị xã Hoài Nh, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Huỳnh Văn S - Sinh năm: 1957 (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị L - Sinh năm: 1957; Vợ: Hầu Thị Bích Ph - Sinh năm 1998; Con: 02 con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02-02-2021 đến ngày 10-02-2021 thì được tại ngoại, áp dụng theo Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số: 20/2021/HSST-QĐ ngày 19-4-2021 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H. Hôm nay có mặt.

4. Bị cáo: **Nguyễn Văn Th** - Sinh ngày 07 tháng 7 năm 1980, tại thị xã Hoài Nh, tỉnh B; Số CMND: 211694840, cấp ngày 27-9-2014, nơi cấp: Công an tỉnh B;Nơi cư trú: Khu phố An Dưỡng II, phường Hoài T, thị xã Hoài Nh, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn B - Sinh năm: 1957; Con bà: Trần Thị K - Sinh năm: 1963; Vợ: Lâm Thị L - Sinh năm 1986; Con: 02 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02-02-2021 đến ngày 10-02-2021 được tại ngoại, áp dụng theo Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số: 21/2021/HSST-QĐ ngày 19-4-2021 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H. Hôm nay có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Lê Công H, sinh năm 1995, Nguyễn Bá Tr, sinh năm 1994, Huỳnh Văn T, sinh năm 1991, Nguyễn Văn Th, sinh năm 1980, đều trú tại thị xã Hoài Nh, tỉnh B, cả 04 người là lái xe chở hàng hóa (*quả Thanh Long*) thuê, từ tỉnh B ra cửa khẩu quốc tế Thanh Th, huyện V, tỉnh H để xuất khẩu sang Trung Quốc. Ngày 01-02-2021 sau khi giao xe và hàng xong H, Tr, T, Th thuê phòng B202 khách sạn Trung Linh Phát thuộc thôn Giang N, xã Thanh Th, huyện V, tỉnh H để nghỉ. Khoảng 22 giờ ngày 01-02-2021 sau khi ăn cơm tối xong trên đường về khách sạn H nảy sinh ý định đánh bạc, nên H rủ Tr, T, Th đánh bạc được thua bằng tiền và được mọi người đồng ý. Sau đó H đi đến quán bán hàng tạp hóa mua 01 bộ bài tú lơ khơ (*loại 52 lá bài, bìa màu xanh*) rồi mang về phòng B202 của khách sạn. Khoảng 01 giờ ngày 02-02-2021 H, Tr, T, Th cùng nhau ngồi xuống nền gạch của khách sạn để đánh bạc. 04 người cùng nhau thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh (*Xì Zách*) quy định: Mỗi người được chia 02 lá bài, bài cao nhất có số điểm 21, quy ước A = 11 điểm, J, Q, K = 10 điểm, các quân bài từ 2 đến 10 tương đương với 2 điểm đến 10 điểm, thắng hay thua là do tổng điểm của 02 lá bài cộng lại, mỗi người được cầm cái 02 ván sau đó lần lượt quay vòng theo từng người. Ban đầu H là người cầm cái, sau đó đến T, Th, Tr. Người chơi đặt cược tiền với người cầm cái, số tiền cược của mỗi ván bài không được lớn hơn 50.000đ (*Năm*

mươi nghìn đồng). Sau khi đặt cược tiền sẽ mở bài so điểm, nếu điểm trên bài của người chơi cao điểm hơn bài của người cầm cái thì người cầm cái phải trả tiền cho người chơi số tiền tương ứng với số tiền người chơi vừa đặt. Ngược lại nếu điểm trên bài của người chơi thấp điểm hơn bài của người cầm cái thì người chơi mất số tiền vừa đặt cược cho người cầm cái, trường hợp điểm của người cầm cái ngang bằng với điểm của người chơi thì hòa không ai mất tiền. Khoảng 02 giờ cùng ngày khi H, T, Tr, Th đang chơi thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền 5.430.000đ (*Năm triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng*) cùng 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận số tiền dùng để đánh bạc cụ thể là: Lê Công H có 1.400.000đ (*Một triệu bốn trăm nghìn đồng*), Nguyễn Bá Tr có 1.230.000đ (*Một triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng*), Huỳnh Văn T có 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*), Nguyễn Văn Th có 1.300.000đ (*Một triệu ba trăm nghìn đồng*).

* Vật chứng thu giữ gồm:

- Số tiền 5.430.000đ (*Năm triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng*) (*Vật trứng trên được niêm phong và chuyển sang kho bạc huyện V để quản lý*).

- 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài; (*Vật chứng trên đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện V để quản lý)*.

Tại Kết luận giám định số 95/KL-PC09 ngày 05-02-2021 của Phòng kỹ huật hình sự công an tỉnh H kết luận số tiền 5.430.000đ (*Năm triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng*) là tiền thật (BL số 23).

Tại cáo trạng số: 17/CT-VKS ngày 16 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H. Quyết định truy tố đối với các bị cáo Lê Công H, Nguyễn Bá Tr, Huỳnh Văn T, Nguyễn Văn Th về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Lê Công H, Nguyễn Bá Tr, Huỳnh Văn T, Nguyễn Văn Th đều khai nhận vào khoảng 01 giờ ngày 02-02-2021 H, Tr, T, Th ở phòng B202 khách sạn Trung Linh Phát thuộc thôn Giang N, xã Thanh Th, huyện V, tỉnh H cùng nhau ngồi xuống nền gạch của khách sạn để đánh bạc. 04 người cùng nhau thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh (*Xì Zách*), đang chơi thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền 5.430.000đ cùng 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài. Do bị cáo H là người khởi sướng đánh bạc còn các bị cáo T, Tr, Th cùng đồng ý tham gia đánh bạc. Các bị cáo H, T, Tr, Th nhận thức được hành vi đánh bạc của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án để sớm hòa nhập với cộng đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, thực hành quyền công tố tại phiên tòa ngày hôm nay, có quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đưa ra chứng cứ đánh giá mức độ hành vi phạm tội và thái độ thành khẩn khai báo của các bị cáo; người chứng kiến. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V đề nghị với HĐXX tuyên bố:

Về tội danh: Tuyên các bị cáo Lê Công H, Nguyễn Bá Tr, Huỳnh Văn T, Nguyễn Văn Th phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Công H từ 20 tháng cải tạo không giam giữ đến 22 tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày từ ngày 02-02-2021 đến ngày 10-02-2021 là 09 ngày x 3 ngày cải tạo = 27 ngày.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá Tr từ 18 tháng cải tạo không giam giữ đến 21 tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 02-02-2021 đến ngày 10-02-2021 là 09 ngày x 3 ngày cải tạo = 27 ngày.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T từ 18 tháng cải tạo không giam giữ đến 21 tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 02-02-2021 đến ngày 10-02-2021 là 09 ngày x 3 ngày cải tạo = 27 ngày.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 18 tháng cải tạo không giam giữ đến 21 tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 02-02-2021 đến ngày 10-02-2021 là 09 ngày x 3 ngày cải tạo = 27 ngày.

Giao các bị cáo về UBND nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định. Các bị cáo do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung khấu trừ một phần thu nhập đối với các bị cáo theo khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền dùng vào việc phạm tội:

- Số tiền 5.430.000đ (*Năm triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng*).

(Vật chứng trên được niêm phong và chuyển sang kho bạc Nhà nước huyện V để quản lý ngày 08-02-2021).

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài;

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V ngày 16-4-2021)

Về án phí, quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định pháp luật.

Tại phần tranh luận:

Các bị cáo Lê Công H, Nguyễn Bá Tr, Huỳnh Văn T, Nguyễn Văn Th nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa.

Quyền của các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo Lê Công H, Nguyễn Bá Tr, Huỳnh Văn T, Nguyễn Văn Th đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị với HĐXX giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo sớm về hòa nhập với gia đình và cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhận thấy Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện hành vi, quyết định tố tụng về khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra biện pháp tạm giữ hình sự, thay đổi biện pháp ngăn

chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo, ra quyết định truy tố; thu thập chứng cứ tài liệu, vật chứng đã khách quan, phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo Lê Công H, Nguyễn Bá Tr, Huỳnh Văn T, Nguyễn Văn Th vào khoảng 01 giờ ngày 02-02-2021 ở phòng B202 khách sạn Trung Linh Phát, thuộc thôn Giang N, xã Thanh Th, huyện V, tỉnh H đã cùng nhau ngồi đánh bạc bằng hình thức đánh (*Xì Zách*), đang chơi thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền 5.430.000đ cùng 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài. Lời khai của các bị cáo thẩm vấn công khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với nhau, biên bản bắt quả tang, biên bản hiện trường, phù hợp bản cáo trạng đã truy tố. Xét thấy các bị cáo H, Tr, T, Th là những người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo Lê Công H, Nguyễn Bá Tr, Huỳnh Văn T, Nguyễn Văn Th thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền, số tiền thu được tại chiếu bạc: 5.430.000đ với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Lê Công H, Nguyễn Bá Tr, Huỳnh Văn T, Nguyễn Văn Th phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, như Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội.

Tại khoản 1 Điều 321 BLHS quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

[3] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo H, Tr, T, Th đều chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Tính chất và mức độ của hành vi phạm tội: Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo H, Tr, T, Th đánh bạc với nhau được thua bằng tiền, theo hình thức dùng quân bài tú lơ khơ (đánh xì zách) đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng tới an ninh trật tự trên địa bàn là nguy hiểm cho xã hội. Trong vụ án có vai trò đồng phạm giản đơn, khi các bị cáo ở cùng nhau tại phòng B202 khách sạn Trung Linh Phát thuộc thôn Giang N, bị cáo H là người khởi sướng việc đánh bạc, bằng hình thức đánh xì zách được thua bằng tiền là người đứng đầu vụ án có mức án cao nhất. Các bị cáo Tr, T, Th cùng tham gia với vai trò đồng phạm trong vụ án đánh bạc. Xét thấy cần phải có mức án phù với vai trò của từng bị cáo tham gia

đánh bạc, để các bị cáo có thời gian rèn luyện, tu dưỡng bản thân, trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng phòng ngừa chung loại tội phạm này. Theo quy định tại khoản 1 Điều 321; Điều 58 Bộ luật hình sự là phù hợp với quan điểm của Kiểm sát viên đưa ra tại phiên tòa.

[6] Các bị cáo do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung khấu trừ một phần thu nhập đối với các bị cáo theo khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự. Các bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ theo khoản 4 Điều 36 Bộ luật hình sự.

[7] Về vật chứng:

[8] *Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền dùng vào việc phạm tội:*

[9] Số tiền 5.430.000đ (*Năm triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng*). Được đựng trong: Một phong bì thư, đã niêm phong dán kín, được đóng dấu giáp lai của cơ quan CSĐT – Công an huyện V. Có kích thước 23 cm x 16 cm, bên ngoài ghi " tiền tang vật vụ đánh bạc ngày 02-02-2021 tại xã Thanh Th, huyện V). Theo phiếu nhập kho số: 9911 ngày 08-02-2021 của Kho bạc Nhà nước Vi Xuyên. (*Vật chứng trên được niêm phong và chuyển sang kho bạc Nhà nước huyện V để quản lý ngày 08-02-2021*).

[10] *Tịch thu tiêu hủy gồm:* 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài;

[11] (Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V ngày 16-4-2021)

[12] Theo điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[13] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21, khoản 1 Điều 23 theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH "Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án". Buộc các bị cáo H, Tr, T, Th mỗi người phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[14] Quyền kháng cáo: Các bị cáo kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 58; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố xử các bị cáo Lê Công H, Nguyễn Bá Tr, Huỳnh Văn T, Nguyễn Văn Th phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Lê Công H 20 (hai mươi) tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày từ ngày 02-02-2021 đến ngày 10-02-2021 là 09 ngày x 3 ngày cải tạo = 27 ngày. Bị cáo H còn phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 19 tháng 03 ngày. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Hoài T, thị xã Hoài Nh, tỉnh B nhận được bản án, Quyết định thi hành án phạt cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá Tr 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 02-02-2021 đến ngày 10-02-2021 là 09 ngày x 3 ngày cải tạo = 27 ngày. Bị cáo Tr còn phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 17 tháng 03 ngày. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Hoài T, thị xã Hoài Nh, tỉnh B nhận được bản án, Quyết định thi hành án phạt cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 02-02-2021 đến ngày 10-02-2021 là 09 ngày x 3 ngày cải tạo = 27 ngày. Bị cáo T còn phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 17 tháng 03 ngày. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Hoài T, thị xã Hoài Nh, tỉnh B nhận được bản án, Quyết định thi hành án phạt cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 02-02-2021 đến ngày 10-02-2021 là 09 ngày x 3 ngày cải tạo = 27 ngày. Bị cáo Th còn phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 17 tháng 03 ngày. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Hoài T, thị xã Hoài Nh, tỉnh B nhận được bản án, Quyết định thi hành án phạt cải tạo không giam giữ.

Giao các bị cáo Lê Công H, Nguyễn Bá Tr, Huỳnh Văn T, Nguyễn Văn Th về Ủy ban nhân dân phường Hoài T, thị xã Hoài Nh, tỉnh B nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục**.** Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trường hợp người được hưởng án cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 99 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo H, Tr, T, Th. Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ các bị cáo Hậu, Trãi, Tú, Thường phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong 01 ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

2. Về vật chứng*:* Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- Số tiền 5.430.000đ (*Năm triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng*). Được đựng trong: Một phong bì thư, đã niêm phong dán kín, được đóng dấu giáp lai của cơ quan CSĐT – Công an huyện V. Có kích thước 23 cm x 16 cm, bên ngoài ghi "tiền tang vật vụ đánh bạc ngày 02-02-2021 tại xã Thanh Th, huyện V". Theo phiếu nhập kho số: 9911 ngày 08-02-2021 của Kho bạc Nhà nước V. (*Vật chứng trên được niêm phong và chuyển sang kho bạc Nhà nước huyện V để quản lý ngày 08-02-2021*).

Tịch thu tiêu hủy gồm:

- 01 bộ tú lơ khơ có 52 lá bài; (đã qua sử dụng)

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V ngày 16-4-2021)

3.Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21, khoản 1 Điều 23 theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 "quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án" .

Buộc bị cáo Lê Công H phải chịu: 200.000đ án phí HSST

Buộc bị cáo Nguyễn Bá Tr phải chịu: 200.000đ án phí HSST

Buộc bị cáo Huỳnh Văn T phải chịu: 200.000đ án phí HSST

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu: 200.000đ án phí HSST

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21-5-2021).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T-M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lâm Anh Luyện

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- VKSND huyện V;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện V;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Sở tư pháp H;
- Thi hành án huyện V;
- Lưu hs, hstha, vp.